

Số: /BC-UBND

Kiên Mộc, ngày tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2026-2030; Dự kiến xã đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030

1. Thực trạng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp).

1.1. Đặc điểm, tình hình:

Xã Kiên Mộc được thành lập trên cơ sở sáp nhập của 03 đơn vị hành chính cấp xã với toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bắc Xá, phần còn lại của xã Bính Xá sau khi sắp xếp theo quy định và phần còn lại của xã Kiên Mộc sau khi sắp xếp thành xã mới có tên gọi là xã Kiên Mộc. Sau sáp nhập, xã Kiên Mộc có 35 thôn với tổng diện tích tự nhiên khoảng 47.808,73 km², dân số khoảng 7.952 người với 1.747 hộ dân.

Tổng số trường sau sáp nhập là 12 trường, trong đó cấp mầm non là 4 trường; cấp tiểu học là 5 trường, Cấp trung học cơ sở là 3 trường.

1.2. Thuận lợi, khó khăn:

*** Thuận lợi:**

Sau sáp nhập, hệ thống chính quyền được tổ chức gọn nhẹ, bộ máy điều hành tập trung, giảm tầng nấc trung gian, giúp nâng cao hiệu quả quản lý.

Việc thống nhất đầu mối chỉ đạo từ xã đến thôn tạo điều kiện phối hợp nhịp nhàng giữa các ban ngành, đoàn thể (Mặt trận, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Khuyến học...) trong việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập.

Chính quyền có điều kiện quy hoạch lại mạng lưới trường lớp, bố trí ngân sách và nguồn lực một cách hợp lý.

Sau sáp nhập, đội ngũ được điều chỉnh, sắp xếp lại theo nhu cầu thực tế, cơ bản đảm bảo đủ giáo viên/lớp.

100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ chuyên môn theo quy định của Luật Giáo dục (từ cao đẳng trở lên).

Giáo viên có ý thức tự bồi dưỡng, tích cực học hỏi, áp dụng phương pháp mới, tổ chức hoạt động sáng tạo, lấy trẻ làm trung tâm.

*** Khó khăn:**

Kinh phí đầu tư cho giáo dục mầm non và việc xã hội hóa giáo dục còn hạn

chế.

Đường xá đi lại của một số thôn bản còn khó khăn nhất là mùa mưa lũ, đa số phụ huynh không có nghề nghiệp ổn định chủ yếu là làm nông nghiệp và phát triển đồi rừng, khả năng sử dụng điện thoại thông minh để trao đổi thông tin hai chiều còn hạn chế.

Một số nhóm lớp tại các điểm trường đường điện đã xuống cấp, diện tích sân chơi chật hẹp chưa đảm bảo cho trẻ hoạt động.

Một số phụ huynh có tư tưởng “học mầm non chỉ để giữ trẻ”, chưa nhận thức được vai trò quan trọng của việc học lớp 5 tuổi trong chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào lớp 1.

Cha mẹ đi làm ăn xa, gửi con cho ông bà, thiếu sự quan tâm và phối hợp với nhà trường.

- Địa bàn xã rộng, dân cư phân bố rải rác không tập chung, trẻ trong cùng độ tuổi ít, một lớp học phải ghép 2,3 độ tuổi, khoảng cách từ nhà đến trường 3-9 km đi lại khó khăn, ảnh hưởng đến công tác chăm sóc giáo dục.

- Một số điểm trường lẻ trang thiết bị, đồ dùng học liệu cho trẻ 5 tuổi chưa được trang bị đầy đủ.

1.3. Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi năm 2024-2025:

Trường mầm non I Bính Xá:

- Hoàn thành hồ sơ công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi Đạt chuẩn phổ cập năm 2024. Đảm bảo duy trì chuẩn phổ cập 2025.

+ Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đến trường: 32/32 cháu (tỷ lệ 100%).

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non 5 tuổi.

+ GV dạy lớp 5 tuổi: 3 người, tỷ lệ GV/lớp: 1 GV dạy lớp 5 tuổi trong biên chế: 3/3 (tỷ lệ 100%).

+ Số GV dạy lớp 5 tuổi đạt trình độ chuẩn: 3/3 người (tỷ lệ 100%), trên chuẩn đào tạo: 3/3 người (tỷ lệ 100%).

+ Tổng số lớp MG 5 tuổi độc lập 2/3 lớp; lớp MG ghép 5 tuổi 1/3 lớp

+ Số phòng học đạt yêu cầu: 3/3(tỷ lệ 100%)

+ Đồ dùng, đồ chơi của lớp 5 tuổi có 3/3 lớp đủ 120/124 danh mục ;

Trường mầm non II Bính Xá:

- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp: 32/32 tỷ lệ 100%

- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN: 32/32 tỷ lệ 100%

- 14/14 tỷ lệ 100 % giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên. Đủ giáo viên theo quy định.

Trường mầm non Kiên Mộc:

- Hoàn thành hồ sơ công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi Đạt chuẩn phổ cập năm 2024. Đảm bảo duy trì chuẩn phổ cập 2025.
- + Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đến trường: 53/53 cháu (tỷ lệ 100%).
- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non 5 tuổi.
- + GV dạy lớp 5 tuổi: 9 người, tỷ lệ GV/lớp: 1,5; GV dạy lớp 5 tuổi trong biên chế: 9/9 (tỷ lệ 100%).
- + Số GV dạy lớp 5 tuổi đạt trình độ chuẩn: 9/9 người (tỷ lệ 100%), trên chuẩn đào tạo: 8/9 người (tỷ lệ 89%).
- + Tổng số lớp MG 5 tuổi độc lập 1/6 lớp; lớp MG ghép 5 tuổi 5/6 lớp.
- + Số phòng học đạt yêu cầu: 6/6 (tỷ lệ 100%)
- + Đồ dùng, đồ chơi của lớp 5 tuổi có 6/6 lớp đủ 120/124 danh mục;

Trường mầm non Bắc Xa:

- + Tỷ lệ phòng/lớp mẫu giáo 5 tuổi: 4/4, tỷ lệ:100%
- + Tỷ lệ phòng học cho lớp mẫu giáo 5 tuổi có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại TT 01/2015/VBHN-BGDĐT: 4/4, tỷ lệ:100%
- Tỷ lệ giáo viên/lớp mẫu giáo 5 tuổi: 5/4, tỷ lệ:1,25%
- Số người theo dõi công tác PCGD, xóa mù chữ: 17
- + Số phòng học cho lớp mẫu giáo 5 tuổi: 4 (kiên cố: 4, bán kiên cố: 0, khác: 0).
- Tỷ lệ giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp GVMN theo quy định tại quyết định số 26/2018/TT-BGDĐT, ngày 8/10/2018: 5/5 tỷ lệ: 100%

2. Đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2026-2030

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chỉ thị, Nghị Quyết về Giáo dục Mầm non đến toàn thể cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh trong toàn ngành.
- Đa dạng hoá công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng; tăng cường sự phối hợp các cơ quan truyền thông đại chúng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, Internet. Phối hợp các tổ chức đoàn thể để tuyên truyền sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về mục tiêu, ý nghĩa của công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.
- Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, vững vàng về tư tưởng chính trị, trách nhiệm, tâm

huyết với nghề. Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả, chất lượng Quyết định số 1918/QĐ-UBND, ngày 02/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án “*Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030*”.

Nâng cao năng lực của cán bộ quản lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới quản lý giáo dục vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường, tăng cường công tác truyền thông về giáo dục mầm non.

Phân công giảng dạy và bố trí sắp xếp giáo viên hợp lý với trình độ chuyên môn và khả năng của từng giáo viên, đảm bảo có đủ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN cho các bậc phụ huynh trong nhà trường.

- Thực hiện tốt chính sách, ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non, tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 1609/QĐ-TTg, ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030.

- Hằng năm thực hiện rà soát sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi cho các nhóm lớp và đồ dung bán trú đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục và nuôi dưỡng trẻ.

- Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình – xã hội để nâng cao hiệu quả giáo dục: Tổ chức họp phụ huynh hàng năm, báo cáo tình hình trẻ, phối hợp các đoàn thể trong đơn vị xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh cho trẻ. Vận động phụ huynh tham gia các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa tại lớp.

- Duy trì vận động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp, không để trẻ em nào trong độ tuổi 5 tuổi không được đến trường: Rà soát danh sách trẻ 5 tuổi tại từng thôn. Phân công cán bộ điều tra đến tận gia đình vận động trẻ chưa đi học. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ cho trẻ thuộc diện khó khăn (miễn giảm học phí, hỗ trợ ăn trưa...). Tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ trong độ tuổi ra lớp để nâng cao tỷ lệ huy động, tỷ lệ chuyên cần của trẻ.

Tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT), rà soát các điều kiện chuẩn bị phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi.

- Thực hiện đánh giá trẻ theo chuẩn phát triển phù hợp, đảm bảo trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non trước khi vào lớp 1: Sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi để đánh giá toàn diện.

3. Dự kiến xã đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030

Tên đơn vị (Xã/phường)	Tỷ lệ huy động trẻ MG 3-5T năm học 2024-2025	Dự kiến năm đạt chuẩn phổ cập mẫu giáo (đánh dấu X vào ô dự kiến Đạt)					Ghi chú: (Dự kiến tiêu chuẩn PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo ở ghi chú cuối biểu; các đơn vị rà soát đơn vị cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn; ghi lý do chưa đạt vào cột này)
		2026	2027	2028	2029	2030	
Trường mầm non Bắc Xá	100%	x	x	x	x	x	
Trường Mầm non II Bính Xá	100%	x	x	x	x	x	
Trường Mầm non I Bính Xá	100%	x	x	x	x	x	
Trường Mầm non Kiên Mộc	100%	x	x	x	x	x	

4. Kiến nghị, đề xuất

- Nâng cấp thay đổi phần mềm điều tra phổ cập phù hợp với đơn vị hành chính mới.
- Có chính sách hỗ trợ cán bộ, điều tra viên thực hiện công tác phổ cập.
- Đề nghị cấp trên đầu tư thêm trang thiết bị phục vụ công tác dạy học cho các nhóm lớp mẫu giáo các điểm trường .

UBND xã Kiên Mộc trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- CT, PCT UBND xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mã Thị Hiền

